

An Giang, ngày 01 tháng 6 năm 2024

Số: 0106-TVHV/ĐAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỮA
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 01/6 đến ngày 10/6/2024)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 21÷31/5/2024

Trong tuần cuối tháng 5/2024, mực nước sông Mekong khu vực từ dưới Kratie lên chậm, mực nước cao nhất tuần tại trạm Kratie ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2023 khoảng 0.10m và thấp hơn cùng kỳ trung bình nhiều năm 1.15m. Đến 07h ngày 01/6, mực nước tại Kratie đang ở mức 8.37m, cao hơn 0.16m so với cùng kỳ 2023 và thấp hơn TBNN khoảng 0.90m.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới và Long Xuyên, mực nước đạt giá trị cao nhất trong giữa tuần, sau đó xuống chậm theo triều, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày cuối tháng; mực nước cao nhất và thấp nhất tháng đều cao hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.25m.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước trên các kênh, rạch lên chậm và đạt giá trị cao nhất trong những ngày nửa cuối đến cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày giữa và cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất đều cao hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.20m.

2. Dự báo thủy văn từ ngày 01÷10/6/2024

Trong tuần đầu tháng 6/2024, mực nước khu vực thượng nguồn sông Mekong có xu thế lên chậm, tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng thấp hơn TBNN từ 5-10%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, lên theo triều và đạt giá trị cao nhất trong những ngày cuối tuần, ở mức cao hơn cùng kỳ 2023 từ 0.10-0.40m; mực nước thấp nhất có khả năng xuất hiện trong ngày đầu tuần, ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.20m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước có xu thế biến đổi chậm trong nửa đầu tuần, sau đó lên theo triều và đạt giá trị cao nhất trong những ngày cuối tuần. Mực nước cao nhất tuần hầu hết xuất hiện trong những ngày giữa tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần hầu hết ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.30m.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông xuống theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước biến đổi chậm.

Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 21/5 đến ngày 31/5			Mực nước (H) dự báo từ ngày 01/6 đến ngày 10/6		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2023	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2023
1	Tân Châu	Tiền	Max	25/5	1.29	0.23	08/6	1.50	0.33
			Min	31/5	-0.51	0.20	01/6	-0.41	0.14
2	Chợ Mới	Ông Chương	Max	25/5	1.29	0.15	08/6	1.55	0.29
			Min	31/5	-0.72	0.07	01/6	-0.62	0.07
3	Khánh An	Hậu	Max	25/5	1.12	0.22	08/6	1.20	0.11
			Min	31/5	-0.16	0.20	01/6	-0.03	0.01
4	Châu Đốc	Hậu	Max	25/5	1.47	0.23	08/6	1.75	0.39
			Min	31/5	-0.49	0.20	01/6	-0.39	0.17
5	Long Xuyên	Hậu	Max	25/5	1.51	0.20	08/6	1.76	0.34
			Min	31/5	-0.71	0.08	01/6	-0.61	0.11
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	25/5	1.35	0.17	08/6	1.61	0.33
			Min	31/5	-0.69	0.11	01/6	-0.59	0.07
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	31/5	0.50	0.08	10/6	0.70	0.29
			Min	25/5	-0.02	0.16	05/6	0.20	0.23
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	31/5	0.44	0.05	10/6	0.53	0.21
			Min	25/5	0.04	0.13	05/6	0.34	0.28
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	31/5	0.58	0.12	10/6	0.75	0.24
			Min	24/5	0.10	0.19	05/6	0.28	0.24
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	31/5	0.72	0.10	10/6	0.78	0.11
			Min	25/5	0.33	0.15	05/6	0.52	0.23
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	31/5	0.47	0.07	10/6	0.55	0.20
			Min	25/5	0.06	0.13	05/6	0.37	0.32
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	31/5	0.83	0.09	10/6	0.92	0.11
			Min	30/5	0.48	0.17	05/6	0.58	0.18
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	Max	27/5	1.00	0.10	10/6	1.05	0.05
			Min	31/5	0.34	0.14	05/6	0.49	0.18
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	27/5	0.73	0.05	10/6	0.80	0.01
			Min	31/5	0.30	0.08	05/6	0.43	0.14

Tin phát lúc 16h00' ngày 01/6/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan